



## HI P H I DOANH NGHI P B C ÂU T I VI T NAM (NORDCHAM)

### BÁO CÁO

Di n àn Doanh nghi p Vi t Nam th ãng niên n m 2016

Hà N i, ngày 5 tháng 12 n m 2016

*Trình bày b i*  
*Ông Sigmund Strømme*  
*Ch t ch*

Kính th a toàn th Quý Lãnh o, Quý Doanh nghi p, Quý Ông/bà, Hi p h i Doanh nghi p B c Âu r t l y làm vinh đ có c c h i a ra nh ng quan i m v môi tr ãng kinh doanh t i Vi t Nam.

Là m t c ãng ãng B c Âu nh v i b ãy l ch s kinh doanh t i Vi t Nam, chúng tôi r t l y làm vinh đ c chia s quan i m v m t s l nh v c c th mà các nhà ãt B c Âu ãng quan tâm và chú tr ãng.

### I. I N VÀ N NGL ãNG

Chính ph Vi t Nam x ãng ãng c ghi nh ãn cho K ho ch Phát tri n N ãng l ãng #7 v i vi c c t gi m các nhà máy i n than á nh p kh u m i, k ho ch th c h i n Hi p ãnh Paris v B i n i Khí h u, và Quy t ãnh g ãn ãy c a Th t ãng Chính ph v phát tri n N ãng l ãng m t tr i

Hi p h i Doanh nghi p B c Âu ph i h p v i Di n àn Doanh nghi p Vi t Nam trình bày báo cáo “N ãng l ãng S ãn xu t t i Vi t Nam” (MVEP) ch ra các l i th c a vi c chú tr ãng vào các gi i pháp trong ãc cho nhu c ãs ã ãng n ãng l ãng trong t ãng lai c a Vi t Nam và ãng th i l i th c a vi c ã tiên các ngu ãn n ãng l ãng trong ãc h ãn ngu ãn nhiên li u nh p kh u, tr c các m c tiêu c a Vi t Nam v ãn toàn n ãng l ãng, kinh t , xã h i và các cam k t v môi tr ãng trong ãc và toàn c ãu, và c ãng thu hút ãt t ãnh ãn. Báo cáo này c ãng ã ra các chính sách quan tr ãng và b i n pháp qu ãn lý giúp Vi t Nam t i ãng ãn các m c tiêu.

MVEP ãxu t cho phép th c h i n nhi u h ãn các H p ãng Mua bán i n tr c t i p (DPPA) gi a các nhà máy s ãn xu t n ãng l ãng và các i t ãng tiêu th ãn ãng l ãng l ãn, chính sách này cho th y có h i u qu r t l ãn các qu c gia khác nh Vi t Nam. FDI Vi t Nam và các t p ãn ã qu c gia ã ãng khai ã ra nh ãng cam k t toàn c ãu h ãng t i vi c s ã ãng n ãng l ãng t các ã ãn n ãng l ãng tái t o h i u qu . Nh ãng nh ãng chính sách Vi t Nam h i n nay ch ã cho phép DPPA. M t s thay ãi trong chính sách này – cho phép các doanh nghi p và ãng i tiêu ãng ã t i p c ãn v i n ãng l ãng s ch s thu hút thêm nhi u ãt và các th ãng h i u l ãn trên th gi i, giúp ãng cao v th c a Vi t Nam trong chu i giá tr s ãn xu t. N ãu Chính ph Vi t Nam phê ãy t H p ãng DPPA 500 MW i v i n ãng l ãng gió và n ãng l ãng m t tr i c b ãng ãng vào l i i n vào n m 2020 thì Chính ph Vi t Nam s ã không t ãn chút chi phí v ãn và/ho c b o ãnh ãnh ãnh, Chính ph Vi t Nam s ã thu c l i ích nh ãnh phí xoay vòng và l i nhu ãn t các nhà máy i n gió.

MVEP ãxu t L ãnh trình Giá N ãng l ãng i ãn s ã ãng m c giá th tr ãng ãn n m 2020 – t m ãnh ãn n m 2025, bao g ãm xác ãnh giá khác nhau gi a 3 ãnh ãnh chính – giá cho ãng i ãn, giá th ãng m i và ãng ãng nghi p. Vi c ãng c p ãng thông tin chi phí th c t có th ãng trao quy ãn cho ãng i tiêu ãng ãng và các nhà ãt ãnh m t cách ãt h i u qu nh t ãt ãt vào ãnh ãng ãng ãng thi t b

và quy trình có hiệu suất cao hơn. Đầu tư hiệu quả vào năng lượng và giảm phát thải không xảy ra  
đi ngược với nguyên tắc dùng tín dụng giá trị sản xuất để trả giá trị chính phủ. Hiện nay giá  
điện Việt Nam là thấp nhất trong khu vực ASEAN.

MVEP hỗ trợ vốn tín dụng tín dụng của EVN. Các nhà tài trợ quốc tế ngày càng  
hỗ trợ phát triển và các quy trình năng lượng sạch và tái tạo và hỗ trợ các chi phí vận hành  
của EVN sử dụng cho nguồn năng lượng sạch theo PPA cho các dự án năng lượng sạch và tái  
tạo. Việt Nam, gió, mặt trời, sinh khối, chất thải làm năng lượng và khí tự nhiên. Vốn tín  
dụng tín dụng tín dụng của EVN hỗ trợ chính phủ Việt Nam thực hiện mục tiêu năng  
lượng và biến đổi khí hậu để thu hút và giúp khuyến khích các nhà phát triển xem xét đầu  
tư tài chính và các khoản đầu tư mới có thể gửi ngân hàng vào Việt Nam

MVEP khuyến khích Chính phủ làm việc với khu vực tư nhân phát triển trữ lượng khí  
tự nhiên và các sản phẩm, và khuyến khích thêm khai thác khí tự nhiên trên đất liền  
càng sớm càng tốt và giảm thiểu nhu cầu nhập khẩu than.

NordCham hỗ trợ Chính phủ trong kế hoạch thực hiện Hiệp định Paris về Biến đổi Khí hậu, đặc  
biệt là trong Lộ trình Môi trường của Việt Nam, quy định về năng lượng gió, năng lượng  
mặt trời, hàng hải giao thông sạch, xe đạp, hiệu quả năng lượng. **NordCham có thể  
phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch & Đầu tư** xây dựng ngân sách thực hiện, kêu gọi  
đầu tư trong khu vực tư nhân, thu hút sự tham gia của **NordCham và các thành viên trong các  
ngành nghề**, trong tương lai mới năng lượng, để đưa ra chủ trương, quy trình cụ thể.

## II. MÔI TRƯỜNG

Việt Nam cũng như các nước Bắc Âu đã có trữ lượng hàng ngàn năm tuổi các lãnh thổ ven biển, vì  
vậy rất cần chú ý môi trường và yêu cầu về môi trường. Bộ tài nguyên thiên  
nhiên do biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường là ưu tiên hàng đầu tại Việt Nam và các nước  
Bắc Âu. Việt Nam ngày nay đã có các biện pháp để giảm thiểu các hoạt động gây ô nhiễm  
trong nền công nghiệp và làm giảm khí thải CO<sub>2</sub>; tuy nhiên hình phạt áp dụng cho các hoạt  
động gây ô nhiễm còn thấp so với thu nhập của các ngành công nghiệp gây ô nhiễm. Nhờ quá trình  
công nghiệp hóa trước đây của các nước Bắc Âu đã cho phép chúng tôi phát triển nhiều phương  
pháp giảm thiểu ô nhiễm công nghiệp và các chính sách minh bạch đầu tư. Khi các công ty Bắc Âu  
đầu tư nước ngoài, họ có nghĩa vụ phải thực hiện theo các quy định nghiêm ngặt về môi trường  
tốt nhất để đáp ứng các nước Bắc Âu.

Chúng tôi mong muốn tiếp tục nâng cao nhận thức về các vấn đề môi trường và chuyển đổi các nhà  
đầu tư cam kết sử dụng các tiêu chuẩn môi trường cao nhất, đặc biệt là trong xử lý nước thải và giảm  
khí thải CO<sub>2</sub>.

Việt Nam đã có luật và quy định về bảo vệ môi trường. Chúng tôi tin rằng chúng ta sẽ thấy các công ty  
vận hành và biến đổi các quy định này. Chính phủ cần thực hiện luật, mức xử phạt xứng đáng các  
hoạt động vi phạm phải trả giá về môi trường thì mới giảm được.

## III. QUY TRÌNH THÔNG QUAN

Chúng tôi tham vọng hiện nay là một chính sách của hầu hết các công ty đa quốc gia và đặc biệt là  
các công ty Bắc Âu, áp dụng quy định về môi trường kinh doanh minh bạch và công  
bằng.

Hiện nay, quá trình thông quan thường bị kéo dài một cách không xác định vì các lý do không rõ ràng, và đôi khi cán bộ hải quan yêu cầu nhiều chi tiết không cần thiết trong quá trình thông quan.

#### **xuất/Kiểm nghiệm**

- Thời gian thông quan lô hàng cần được quy định chính thức và cán bộ hải quan cần phải tuân theo.
- Thông báo về số lượng chi tiết và loại chi tiết cần thiết cho thủ tục thông quan cần được công khai trên các ấn phẩm phòng hải quan và trang web của Hải quan để người nhập khẩu tham khảo, và cán bộ hải quan không yêu cầu chi tiết khác ngoài danh sách công bố.

#### **IV. CÁC VẤN ĐỀ NHẬP KHẨU/PHÂN PHỐI PHÂN BÓN**

Một số thành viên của NordCham đang hoạt động trong lĩnh vực sản xuất/kinh doanh/nhập khẩu phân bón, trong đó có những nhà sản xuất phân bón hàng đầu thế giới.

Viet Nam là một nước sản xuất lớn nhất thế giới, vì có các công ty chuyên nghiệp ở Bắc Âu và Châu Âu tham gia vào sự phát triển của ngành nông nghiệp trồng cây công nghiệp đóng vai trò quan trọng.

Tuy nhiên, các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện một số quy định mà ban hành gần đây, chúng tôi xin đề cập tóm tắt trong 4 vấn đề xuất phát pháp luật sau.

##### **1. Quy trình cấp phép nhập khẩu phân bón**

Tham chiếu theo Thông tư 35/2014/TT-BCT của Bộ Công Thương, ban hành ngày 15 tháng 10 năm 2014, quy định về giấy phép nhập khẩu nông sản phân bón.

##### **Khó khăn/Vấn đề**

- Công ty phải nộp giấy phép nhập khẩu nông sản cho một lô hàng nhập khẩu phân bón trong khi công ty đã có giấy phép kinh doanh bao gồm việc nhập khẩu và kinh doanh phân bón tại Việt Nam. Việc yêu cầu nộp giấy phép nhập khẩu nông sản làm phức tạp thêm quy trình nhập khẩu trên thực tế và gây khó khăn cho doanh nghiệp.
- Ngoài ra, việc cấp giấy phép nhập khẩu nông sản, các doanh nghiệp cần phải có xác nhận thanh toán qua ngân hàng. Điều này là không hợp lý bởi vì việc nhập khẩu hàng hóa, một số công ty chưa có quy định cụ thể cùng với đơn vị thanh toán cho nhà cung cấp của ngân hàng nào. Quy định này còn phụ thuộc vào tính cạnh tranh của các ngân hàng và giá hối đoái thị trường thanh toán.

#### **xuất/Kiểm nghiệm**

- Xóa bỏ yêu cầu nộp giấy phép nhập khẩu nông sản vì các công ty đã có giấy phép kinh doanh cho phép việc nhập khẩu hàng hóa vào Việt Nam.
- Miễn yêu cầu thanh toán tại ngân hàng trong Hồ sơ nộp Giấy phép nhập khẩu nông sản.

##### **2. Xác Nhận Nhập Quy Định Lô của Sản Phẩm Công Thương tại Bà Rịa – Vũng Tàu**

Theo thông tư 41/2014 của Bộ NN & PTNT, điều 11, điểm 2.b: Mọi loại phân bón hóa học phân bón khác chế công bố phải quy định.

Theo thông tư 29/2014 của Bộ Công Thương, điều 21 khoản 1: Trước khi phân bón vào cửa khẩu thông qua cửa khẩu, tất cả nhân sản xuất hoặc nhập khẩu phải thực hiện công bố nhập khẩu.

Cho t i th i i m hi n nay, v n ch a có b t k v n b n nào quy nh ph i th c hi n công b h p quy cho m i lô hàng nh p kh u.

Tuy nhiên, m i lô hàng nh p kh u hi n nay v n c yêu c u th c hi n công b h p quy. Th m chí i v i 20 lô hàng c a cùng m t lo i s n ph m, 20 b h s công b h p quy nh nhau v n ph i n p cho S Công Th ng, và ch 5-7 ngày làm vi c xác nh n.

### **xu t/Ki n ngh**

S Công Th ng có th xác nh n công b h p quy 01 l n cho 01 s n ph m trong m t th i gian c th (ví d l n m), sau ó các nhà nh p kh u có th n p h s gia h n. Ho c khi có s thay i v n i dung c a b n công b h p quy i v i lo i phân bón h u c ho c phân bón khác ã ng ký thì ph i công b l i. (Theo quy nh t i i u 11, i m 2. B, Thông t 41/2014 c a B NN & PTNT).

Sau ó không c n ph i lo ng i v vi c h p quy b i vì n u ng i nh p kh u không nh n c Gi y ch ng nh n H p quy t phòng thí nghi m c công nh n cho các lô hàng nh p kh u, lô hàng ó không th t i n hành thông quan và không c phép bán trên th tr ng.

### **3. Các quy nh áp d ng cho nh p kh u phân bón vô c**

Hi n nay, phân bón vô c ã do B Công Th ng ph trách. Tuy nhiên khi các nhà nh p kh u khai báo h i quan, cán b h i quan v n c n c vào h u h t Thông t /Ngh nh /Quy t nh c a B NN & PTNT thay vì B Công Th ng. Nh ng quy nh v m t v n gi a B Công Th ng và B NN & PTNT là không gi ng nhau. i u này ang t o ra m t thách th c l n i v i các nhà nh p kh u.

#### Ví d :

Theo Thông t 29/2014 c a B Công Th ng, i u 15, i m 1: Gi y t , tài li u nh p kh u phân bón vô c

*Ngoài các gi y t , tài li u theo quy nh c a pháp lu t v nh p kh u hàng hóa, t ch c, cá nhân nh p kh u phân bón vô c ph i xu t trình cho C quan H i quan gi y t , tài li u sau:*

*1. Tr ng h p nh p kh u s n xu t, kinh doanh phân bón*

*a) B n sao Gi y ch ng nh n ng ký doanh nghi p ho c Gi y ch ng nh n u t ho c Gi y ch ng nh n ng ký kinh doanh, trong ó có ngành ngh v kinh doanh phân bón do c quan có th m quy n c p, ch xu t trình khi nh p kh u l n u;*

*b) B n sao Gi y ch ng nh n h p quy lô phân bón nh p kh u do t ch c ch ng nh n c ch nh c p.*

Trong khi t i Thông t 04/2015 c a B NN & PTNT, i u 27, i m 2: Nh p kh u không c n gi y phép

*Th ng nhân nh p kh u phân bón thu c các tr ng h p d i ây không ph i xin phép:*

*a) Phân bón có tên trong Danh m c phân bón c phép s n xu t, kinh doanh và s d ng Vi t Nam do B Nông nghi p và Phát tri n nông thôn ban hành t ngày 09 tháng 8 n m 2008 n ngày 27 tháng 11 n m 2013.*

*b) Phân bón có tên trong Danh sách phân bón ã công b h p quy do B Nông nghi p và Phát tri n nông thôn và B Công Th ng công b .*

Do tính ch t m h và ch ng chéo c a các quy nh, cán b h i quan yêu c u ch ng t phù h p v i c 2 quy nh. i u này ã gây khó kh n cho nhà nh p kh u bi t chính xác quy nh cu i cùng s c áp d ng / phê duy t.

### **xu t/Ki n ngh**

B Công Th ng có h ng d n/ quy t nh rõ ràng ch o các c quan H i quan v vi c ch áp d ng quy nh c a B Công Th ng t m t th i gian xác nh v vi c nh p kh u phân bón vô c , ho c gi i h n các quy nh c a b NN & PTNT ti p t c có hi u l c làm c s rõ ràng cho nhà nh p kh u và c quan H i quan.

### **4. Phân bón nh p kh u - Ch t l ng c a Phòng Thí Nghi m**

Do yêu c u Công B H p Quy cho t t c các lo i phân bón, các nhà doanh nghi p phân bón ph i ký h p ng v i các phòng thí nghi m c công nh n b i B Công Th ng / B NN & PTNT. Tuy nhiên g n ây, chúng tôi ã nh n c Quy t nh c a B Công Th ng v vi c óng c a m t s phòng thí nghi m ang th c hi n công b h p quy cho h u h t các công ty phân bón t i VN:

- Quy t nh s 2466 / Q -BCT h y b Quy t nh v vi c ch nh t ch c th nghi m phân bón vô c ã c p cho Trung tâm kh o nghi m phân bón vùng Nam B và Vinacert.
- Thông báo s 8288 / BCT-HC bu c t t c các công ty phân bón thu h i t t c các s n ph m c ch ng nh n b i các phòng thí nghi m nói trên ã c bán trên th tr ng và **th c hi n l i** công b h p quy cho t t c các s n ph m t i các phòng thí nghi p c công nh n khác.

M t v n áng chú ý là các công ty nh p kh u t châu Âu, n i mà các ph ng pháp hi n i nh t c áp d ng trong ki m soát ch t l ng, m i lô hàng u c ki m tra b i các phòng thí nghi p t tiêu chu n qu c t m b o ch t l ng tr c khi xu t hàng. Các s n ph m ang c bán t i th tr ng Vi t Nam c ng có cùng m t yêu c u cao v ch t l ng nh v i các s n ph m c bán t i th tr ng B c Âu và trên th gi i.

### **V n**

- B Công Th ng có quy n a ra quy t nh h y b gi y phép c a các phòng thí nghi m, nh ng vi c thu h i t t c các s n ph m trên th tr ng là không công b ng và không th . Rõ ràng khi ký h p ng v i TTKKNPBVN B chúng tôi tin t ng r ng, t ch c này thu c B NN & PTNT và ã c ch nh b i B Công Th ng làm ki m nghi m phân bón vô c . (Quy t nh s . 8788 / Q .BCT do B Công Th ng vào ngày 02 tháng 10 n m 2014). Chúng tôi d a vào th c t này khi quy t nh s d ng TTKKNPBVN B là nhà cung c p d ch v cho các s n ph m c a chúng tôi.

Tr c khi bán s n ph m, chúng tôi ã làm t t c các b c công b h p quy c n thi t v i s xác nh n c a S Công Th ng t nh BR-VT. Do ó, vi c bác b t t c các gi y ch ng nh n h p quy và yêu c u thu h i t t c các s n ph m ã gây ra t n th t n ng n trong công vi c kinh doanh, và k t qu là nh h ng x u n uy tín c a chúng tôi i v i khách hàng.

- Ph ng pháp ki m tra ch t l ng c ng là m t v n áng quan tâm do các phòng thí nghi m c ch nh phát hành k t qu khác nhau cho cùng m t s n ph m. Trong tr ng h p k t qu có s khác bi t nh so v i Gi y ki m tra ch t l ng (ví d v i m t vài nguyên t vi l ng b sung) - mà ây là tr ng h p ph bi n - Gi y ch ng nh n s không c phát hành và các lô hàng s không c thông quan; vi c ki m tra này ph i l p i l p i 2 ho c 3 l n cho n khi k t qu kh p v i thông s k thu t. V n này và nh ng sai l m c p nh p kh u ã t o ra s ch m tr , làm gi m doanh s và doanh thu c a công ty.

### **xu t/Ki n ngh**

- Cho phép các nhà nh p kh u ti p t c bán các s n ph m hi n ang c l u hành trên th tr ng mà có s d ng con d u H p Quy c a TTKKNPBVN B.

- Làm l i k i m nghi m cho t t c các s n ph m c l u gi trong kho v i Vinacontrol ( c b i B Công Th ng theo Quy t nh 2005 / Q -BCT). Các con d u h p quy c trên bao bì s n ph m s c xóa và thay th b ng con d u Vinacontrol nh yêu c u trong v n b n s 8288 / BCT-HC.
- K t qu k i m nghi m các s n ph m nh p kh u do Phòng thí nghi m qu c t hay các công ty giám nh t i c ng t i x p nên c công nh n cho thông quan và công b h p quy.

## V. LOGISTICS / V N CHUY N / HO T NG C NG

R t nhi u doanh nhi p thành viên c a chúng tôi v n ang g p tr ng i l n do chi phí v n t i và chi phí h u c n t ng cao, x y ra do tình tr ng t c ngh n c u c ng và thi u nhân l c trong khâu x lý hàng hóa t i các c ng tr ng i m c a Vi t Nam. Vi t Nam có th duy trì tính c nh tranh v i các n c láng gi ng, vi c c i thi n th i gian x lý hàng hóa và gi m thi u chi phí là vô cùng quan tr ng.

Nh ng c ng ang ho t ng hi n nay c n ph i c c i thi n và các c ng m i c n ph i c xây đ ng, i u này áp đ ng cho c c u c ng dành cho container và c hàng r i. Chúng tôi ngh thúc y h n n a u t trong l nh v c quan tr ng này, chính sách nên c n i l ng cho phép 100% c ph n n c ngoài trong v n t i bi n và các đ án u t c ng.

Quy nh m i trong v n t i ng b liên quan n vi c k i m soát tr ng t i t i a cho xe t i ã làm t ng áng k chi phí v n chuy n và là s khác bi t l n so v i tiêu chu n qu c t . Chúng tôi hi u r ng vi c k i m soát t i tr ng là i u c n thi t và v m t chính sách chúng tôi ngh ph ng pháp m i này. Tuy nhiên, vi c k i m soát này không c th c hi n ng u gi a các c ng và khu v c. Trên th c t , m t container dài 20 feet hoàn toàn có th c v n chuy n trên m t xe r -mooc dài 20 feet các c ng x p d trên toàn th gi i, nh ng Vi t Nam hi n nay lo i container này ch c phép v n chuy n trên xe r -mooc 40 feet. Do ó chúng tôi xu t s a i các quy t c và quy nh có liên quan phù h p v i tiêu chu n qu c t các lo i container c thù có th c v n chuy n hi u qu và an toàn h n.

Cu i cùng, theo cam k t v i WTO, k t tháng 1 n m 2014, các công ty có v n u t n c ngoài n c ngoài s c phép ho t ng trong l nh v c h u c n nh các công ty 100% v n n c ngoài. Tuy nhiên, các thông t h ng đ n th c hi n các quy nh m i v n ch a c ban hành.

Chúng tôi khuy n ngh B KH & T không nên ch m tr trong vi c ban hành các quy nh, cho phép các công ty có v n u t n c ngoài u t vào l nh v c h u c n, nh m thúc y tính c nh tranh cho đ ch v h u c n và gi m chi phí xu t nh p kh u.

Theo quan i m hi p h i doanh các doanh nghi p B c Âu, các thành viên c a chúng tôi r t t tin v u t t i Vi t Nam đ a trên nh ng ho ch nh dài h n. M t s công ty B c Âu m i ã t ng c ng u t và nhi u công ty m i ã c thành l p trong n m qua.

Chúng tôi ánh giá cao c h i tham gia Di n àn Doanh nghi p Vi t Nam nh m trao i thông tin, quan i m và t ng c ng s hi u bi t gi a Chính ph và c ng ng doanh nghi p.

Chúng tôi xin g i l i chúc s c kh e n ngài B tr ng, i di n các hi p h i doanh nghi p, các phái oàn ngo i giao và t t c các i bi u ây ngày hôm nay.

Xin chân thành cám n.